Mẫu số: 192
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CÔNG AN TỈNH BẮC KẠN
CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23 /YC - CSĐT

Bắc Kạn, ngày 07 tháng 9 năm 2022

YÊU CẦU ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN (1)

Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn(2)

Căn cứ(3) Kết quả điều tra, xác minh tin báo về tội phạm: Có dấu hiệu sai phạm trong việc mua sắm vật tư, hoá chất, sinh phẩm phòng chống dịch Covid-19 tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn trong năm 2020, 2021.

Căn cứ các điều 36, 39, 69, 215, 216 và 217 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét cần thiết cho việc điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng tỉnh Bắc Kạn tiến hành định giá tài sản sau:

1. Thông tin và đặc điểm của tài sản cần định giá(4):

+ Vật tư, hóa chất,sinh phẩm xét nghiệm và phương tiện phòng hộ cá nhân phục vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo bảng thống kê ký hiệu là B13, do Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn ký hợp đồng mua sắm ngày 09 tháng 12 năm 2021.

2. Tên tài liệu có liên quan (nếu có): Không

3. Nội dung yêu cầu định giá tài sản:

+ Các vật tư, hóa chất,sinh phẩm xét nghiệm và phương tiện phòng hộ cá nhân phục vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo bảng thống kê ký hiệu là B13 tại thời điểm ký hợp đồng mua sắm tháng 12 năm 2021 trên địa bàn thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn có giá trị là bao nhiêu tiền?

4. Thời hạn định giá tài sản từ ngày 07 tháng 9 năm 2022 đến ngày 16 tháng 9 năm 2022

Hội đồng định giá tài sản phải gửi Kết luận định giá tài sản cho cơ quan yêu cầu định giá tài sản.

Kèm theo Yêu cầu định giá tài sản này gồm:

- Quyết định số:1770/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 về việc mua sắm vật tư, hoá chất, sinh phẩm xét nghiệm và phương tiện phòng hộ cá nhân phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

- Hợp đồng số: 09.12.2021/HĐKT/TA-BK ngày 09/12/2021 giữa Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn và Công ty Cổ phần thiết bị Y tế Thành An.

Yêu cầu định giá tài sản này được gửi đến Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng tỉnh Bắc Kạn.

Người định giá tài sản có quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 69 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- HĐĐGTS trong tố tụng tỉnh Bắc Kạn;
- Hồ sơ 02 bản.

PHÓ THỦ TRƯỞNG

Thượng tá Lê Hồng Giang

(1) Điều tra viên, Kiểm sát viên có thể tham dự phiên họp định giá tài sản nhưng phải báo trước cho Hội đồng định giá tài sản biết (khoản 1 Điều 217 BLTTHS);
(2) Chức danh tư pháp người ban hành văn bản;
(3) Vụ/việc đang điều tra cần định giá tài sản;
(4) Ghi rõ thông tin, đặc điểm các loại tài sản cần định giá và nơi bảo quản các tài sản này.

DANH MỤC VẬT TƯ, HOÁ CHẤT, SINH PHẨM (Ký hiệu B13)

theo hợp đồng số 09.12.2021/HĐKT/TA-BK ngày 09/12/2021

(kèm theo yêu cầu định giá số 23 ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn)

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Khối lượng mời thầu	Đơn vị	Mô tả hàng hóa (1)	Nước sản xuất
I. Vật tư xét nghiệm, bảo hộ PCD						
1	Đầu côn có màng lọc 10µL	Filter Tip 10µL	32	Hộp	- Đầu tip có lọc 10 µL, chia vạch; - Làm bằng nhựa HDPE, không có chất phụ gia cellulose; - Màng lọc làm bằng vật liệu trơ, kích thước lỗ lọc nhỏ hơn 3 – 4 lần so với màng lọc khác; - Đầu típ có lọc được sản xuất từ polyme tinh khiết đảm bảo chất lỏng ít bám dính đầu tip, Hộp 96 tip.	Suzouh Cellpro Biotechnology (Trung Quốc) sản xuất cho Suzhou Medmay Biotechnology (Trung Quốc)/ Trung Quốc
2	Đầu côn có màng lọc 100 µL	Filter Tip 100µL	20	Hộp	- Đầu tip có lọc 100 µL, chia vạch; - Làm bằng nhựa HDPE, không có chất phụ gia cellulose; - Màng lọc làm bằng vật liệu trơ, kích thước lỗ lọc nhỏ hơn 3 – 4 lần so với màng lọc khác; - Đầu típ có lọc được sản xuất từ polyme tinh khiết đảm bảo chất lỏng ít bám dính đầu tip, Hộp 96 tip.	Suzouh Cellpro Biotechnology (Trung Quốc) sản xuất cho Suzhou Medmay Biotechnology (Trung Quốc)/ Trung Quốc
3	Đầu côn có màng lọc 200 µL	Filter Tip 200µL	37	Hộp	- Đầu tip có lọc 200 µL, chia vạch; - Làm bằng nhựa HDPE, không có chất phụ gia cellulose;	Suzouh Cellpro Biotechnology (Trung Quốc) sản xuất cho

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Khối lượng mời thầu	Đơn vị	Mô tả hàng hóa (1)	Nước sản xuất
					- Màng lọc làm bằng vật liệu trơ, kích thước lỗ lọc nhỏ hơn 3 – 4 lần so với màng lọc khác; - Đầu típ có lọc được sản xuất từ polyme tinh khiết đảm bảo chất lỏng ít bám dính đầu tip, Hộp 96 tip.	Suzhou Medmay Biotechnology (Trung Quốc)/ Trung Quốc
4	Đầu côn có màng lọc 1000 µL	Filter Tip 1000µL	105	Hộp	- Đầu tip có lọc 1000 µL, chia vạch; - Làm bằng nhựa HDPE, không có chất phụ gia cellulose; - Màng lọc làm bằng vật liệu trơ, kích thước lỗ lọc nhỏ hơn 3 – 4 lần so với màng lọc khác; - Đầu típ có lọc được sản xuất từ polyme tinh khiết đảm bảo chất lỏng ít bám dính đầu ti, Hộp 96 tip.	Suzouh Cellpro Biotechnology (Trung Quốc) sản xuất cho Suzhou Medmay Biotechnology (Trung Quốc)/ Trung Quốc
5	Khẩu trang y tế 4 lớp	KTYT, Khẩu trang y tế 4 lớp	2.000	Cái	Chất liệu vải không dệt,4 lớp, 1 lớp giấy lọc kháng khuẩn, các lớp còn lại vải 2s, hiệu xuất lọc 99,9%. Đạt chuẩn Iso 9001:2015&13485, Hộp 50 đôi.	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại An Lành/ Việt Nam
6	Găng tay không bột	Găng kiểm tra không bột dùng trong y tế	6.000	Đôi	Được làm từ cao su tổng hợp Nitrile Butadien Rubber, không chứa Protein, không gây dị ứng, màu trắng. Dùng được cả 2 tay, cổ tay được se viền, có gân nhám ở đầu ngón tay. Độ rộng lòng bàn tay 75 -105 ± 5 mm, chiều dài tối thiểu 230mm. Độ dày: Đầu ngón tay:(min 0.08 mm) và lòng bàn tay (min 0.06mm). Độ bền sức căng nhỏ nhất trước lão hoá: 14 Mpa; % độ co giãn min 500, Sau lão hoá 14 Mpa,	Công ty CP Merufa/Việt Nam

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Khối lượng mời thầu	Đơn vị	Mô tả hàng hóa (1)	Nước sản xuất
					% độ co giãn 400. Độ co giãn nhỏ nhất trước lão hoá là 650%, sau lão hoá là 500%. Trọng lượng 3.5gr. Tiêu chuẩn kỹ thuật ISO 9001:2015; 13485:2016; ISO 22000:2005. Dựa theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng sản phẩm của Mỹ ASTM D 3578 (O5). Áp dụng GMP theo hướng dẫn của FDA, Hộp 50 đôi.	
7	Găng tay khám có bột, chưa tiệt trùng	Găng kiểm tra dùng trong y tế	6.000	Đôi	Găng tay cao su khám bệnh có bột dài 230mm. Có tem chống hàng giả được dán ở hai đầu hộp găng. Được sản xuất bởi công nghệ Malaysia (Made by Malaysia technology) Được chế tạo từ hỗn hợp: Cao su tự nhiên, Hitensile (canxi cacbonat), lưu huỳnh, bột bắp biến tính (USP Grade). Hàm lượng độ bột: Max 10mg/dm^2 (dựa theo tiêu chuẩn ASTM D6124, EN455-03). Hàm lượng Protein: Max 200µg/dm^2 (dựa theo tiêu thuẩn ASTM D5712, EN455-3). Màu sắc: Màu trắng tự nhiên của latex. Đặc điểm: Thuận cả hai tay, cổ tay được se viền. Hộp 50 đôi.	Công ty CP Merufa/Việt Nam
8	Trang phục chống dịch cấp độ 4	Trang phục phòng dịch	2.000	Bộ	Thành phần 1 bộ gồm: - Bộ áo, quần, mũ dạng liền vải PP: 1 Bộ - Bọc giầy: 1 đôi -Khẩu trang y tế AN 95: 1 Cái -Tấm che mặt: 1 cái - Găng tay y tế: 1 đôi + Bộ mũ, áo, quần dạng liền và bao giầy làm từ chất liệu vải PP nguyên sinh và hỗn hợp màng	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại An Lành/ Việt Nam

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Khối lượng mời thầu	Đơn vị	Mô tả hàng hóa (1)	Nước sản xuất
					PE tráng phủ trực tiếp lên vải bằng công nghệ laminate. Định lượng: 55-65g/ m2. Có hiệu suất rào cản đạt cấp độ 4 theo tiêu chuẩn ASTMF1671 + Khẩu trang y tế AN95 đạt tiêu chuẩn TCVN 8389-1:2010 + Tấm che mặt: được làm từ nhựa Polyethylene terephthalate (PET) trong suốt. Có thể làm sạch hoặc khử trùng (dùng nhiều lần hoặc dùng 01 lần) + Găng tay y tế: Chất liệu: Mủ kem (latex) ly tâm tự nhiên. Có độ đàn hồi tốt giúp cho việc chuyển động dễ dàng, cảm giác cầm nắm chính xác. - Tiệt trùng bằng EO.Gas - Không có Vi sinh vật hiếu khí, men mốc, Candida albicans Theo phương pháp thử TK TCVN11528:2016. - Không có kim loại nặng Theo phương pháp thử TK TCVN 8389-1:2010. - Đạt Tiêu chuẩn ISO 13485:2016, ISO 9001:2015; - Đạt cấp độ 4 theo các chỉ tiêu kỹ thuật Quyết định số 1616/QĐ-BYT.	
9	Khẩu trang 3M- N95	1860, 3M™ Healthcare Respirator and Surgical Mask	2.000	Cái	Khẩu trang 3M-N95 1860 Xuất xứ: Chính hãng 3M Trọng lượng nhẹ, thoải mái và thuận tiện Dây đeo và các loại bằng cao su Vật liệu lọc carbon cho khí cấp độ yếu và hơi nhẹ Hiệu quả lọc vi khuẩn 99%.	3M Innovation Singapore Pte (Singapore) sản xuất cho 3M Company, 3M Healthcare, 3m center (Mỹ)/Singapore

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Khối lượng mời thầu	Đơn vị	Mô tả hàng hóa (1)	Nước sản xuất
10	Cồn 70 độ	Cồn 70 độ	100	Chai	Cồn 70 độ khả năng diệt khuẩn tốt. Chai 500ml. Công thức hóa học C2H5OH, sử dụng trong y tế.	Công ty TNHH hóa chất và thiết bị Y tế Thuận Phát/Việt Nam
11	Ống nghiệm nhựa có nắp	LKC006, Ống nghiệm nhựa PS có nút	5.000	Cái	Nhựa PP màu trắng. Nắp bao ngoài màu đỏ. Có nhãn để ghi thông số bệnh nhân. Tiêu chuẩn ISO 13485:2016, Túi 250 cái.	Công ty cổ phần nhựa Đức Minh/ Việt Nam
12	Ống Falcon 15ml	CT0007, Ống nghiệm ly tâm 15ml, nắp rời	12.000	Cái	Ống ly tâm đáy chóp được sản xuất từ nhựa PP siêu tinh khiết (ultra-clear polypropylene). - Nắp vặn: Thiết kế bằng, chất liệu HDPE - Tiệt trùng: EO (loại tiệt trùng) - Thiết kế kín, chống rò rỉ - Chia vạch được in bằng mực đen trên thân ống giúp dễ dàng quan sát. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, 500 cái/ Thùng.	MIDA/Việt Nam
13	Tăm bông lấy dịch tỵ hầu	Specimen Collection	16.000	Cái	Chất liệu: - Cán bằng nhựa PP/ABS - Đầu bông: Bông nylon flocked, chiều dài 150mm. - Có khấc bẻ ở vị trí 80mm. - Tiệt trùng: đã tiệt trùng bằng phương pháp EO Gas. - Mục đích sử dụng: sử dụng để lấy dịch tỵ hầu trong các xét nghiệm tìm virus., 1 cái/túi.	Shandong Chengwu Medical Products Factory (Trung Quốc) sản xuất cho Suzhou Medmay Biotechnology (Trung Quốc)/ Trung Quốc
14	Que lấy mẫu dịch họng	Que xét nghiệm (que lấy dịch họng)	16.000	Chiếc	Cán bằng nhựa, dài 150mm, có khấc bẻ vị trí 85mm. Đầu bông nylon flocked, rộng 6mm; dày 6mm; dài 20mm. Tiệt trùng, đóng gói riêng từng chiếc. 1chiếc/ túi.	Công ty CP Dược và Thiết bị Y tế Phúc Hà/Việt Nam
15	Đè lưỡi gỗ dùng 1	Đè lưỡi gỗ	1.000	Que	Que gỗ đè lưỡi: Rộng 2cm, dài 15cm. Không	Công ty CP Dược và

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Khối lượng mời thầu	Đơn vị	Mô tả hàng hóa (1)	Nước sản xuất
	lần				bị ẩm, mốc. Không bị xơ gây tổn thương niêm mạc., 1 que/1 bao nhựa, hộp 100 que.	Thiết bị Y tế Phúc Hà/Việt Nam
16	Túi đựng rác màu vàng có dây , có logo ATSH, có chữ: Túi đựng rác thải y tế	Túi đựng rác thải y tế	30	Kg	Túi đựng rác màu vàng có logo ATSH 'Vật liệu: HDPE, LDPE, LLDPE. Có vạch giới hạn: KHÔNG ĐƯỢC ĐỰNG QUÁ VẠCH NÀY., Cuộn 1 Kg.	Tân Lập/Việt Nam
17	Dải 8 ống realtime PCR	PCR tube 0.2ml	120	Dải	Ống 0,2ml có nắp dùng để chứa đựng mẫu dùng cho phản ứng chuỗi polymerase PCR. Dạng dải 8 ống, nắp đơn/nắp liền - Không chứa: chất ức chế phản ứng chuỗi polymerase PCR, pyrogens, DNA, RNAse, DNAse. - Không chứa kim loại, khử trùng được ở 121 độ C trong 15 phút	Suzouh Cellpro Biotechnology (Trung Quốc) sản xuất cho Suxhou Medmay Biotechnology (Trung Quốc)/ Trung Quốc
18	Tube eppendorff 1.5 ml có nắp đính kèm	Micron centrifuge tube	08	Gói	Tube ly tâm 1.5 ml màu trong, đã khử trùng và có công nghệ Maxymum Recovery chống bám dính. Có nắp bật, có bề mặt nắp mờ để ghi nhãn, tấm dán mờ ở mặt bên để có thể viết lên và một lỗ nhỏ ở giữa nắp. Chịu được lực tới 14,000 RCF, nắp bấm đảm bảo hiệu quả. Màng mỏng ở giữa nắp cho phép việc dễ dàng thao tác bằng kim tiêm RNase-/DNase-free Nonpyrogenic, Gói 500 cái.	Suzouh Cellpro Biotechnology (Trung Quốc) sản xuất cho Suxhou Medmay Biotechnology (Trung Quốc)/ Trung Quốc
II. Hóa chất, sinh phẩm, môi trường						
1	Bộ tách chiết DNA/	Nucleic Acid Extraction	704	Test	Thành phần gồm: - Hạt từ: 04 lọ	Acon Biotech (HangZhou) Co.Ltd

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Khối lượng mời thầu	Đơn vị	Mô tả hàng hóa (1)	Nước sản xuất
	RNA				- Dung dịch rửa-1: 01 lọ - Dung dịch rửa-2: 01 lọ - Dung dịch ly giải: 01 lọ - Hóa chất hạt từ: 01 lọ - Dung dịch rửa: 01 lọ - Đĩa phản ứng: 02 chiếc - Proteinase K: 01 lọ - Dầu paraffin: 01 lọ 32 test/hộp.	(Trung Quốc) sản xuất cho Acon Laboratoris (Mỹ)/Trung Quốc
2	Hóa chất tách chiết DNA& RNA	LS022PA++, Bộ xét nghiệm IVD NK DNARNAprep-Magbead kit	04	Hộp	Bộ tách chiết bằng công nghệ hạt từ, thành phần chính: Hạt từ bọc silica; lysis buffer; wash 1buffer; wash 2buffer;wash 3buffer; proteinace K; tris, EDTA. Hộp 96 test.	Nam Khoa/Việt Nam
3	Vật tư tiêu hao cho King Fisher Duo Prime	Bộ nhựa ly trích DNA/RNAprep -Magbead-Duo	04	Bộ	Bao gồm: - Deepwell 96D (2Túi, mỗi túi 4c) - Típ com D (Túi 8c) - Elution Strip D (Túi 1c) 4 túi/bộ.	Nam Khoa/Việt Nam
4	MagMAX Viral Pathogen Nucleic Acid Isolation Kít (Bộ 100 test/ Themo)	A42352, MagMax Viral Pathogen Nucleic Acid Isolation	200	Test	Được thiết kế để tách chiết và tinh sạch RNA và DNA từ vi rút và vi khuẩn gram âm trong các mẫu: máu, gạc, nước tiểu và môi trường vận chuyển virus (VTM) bao gồm: 55 mL Binding Solution, store at room temperature 100 mL Wash Solution, store at room temperature 10 mL Elution Solution, store at room temperature Thermo Scientific	Thermo Fisher Scientific/Mỹ

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Khối lượng mời thầu	Đơn vị	Mô tả hàng hóa (1)	Nước sản xuất
					Thermo Scientifi 1 mL Proteinase K, store at room temperature 2 mL DNA/RNA Binding Beads, store at room temperature (Bộ 100 test/ Themo)	
5	Allplex SARS- CoV-2 Assay	RV10248X Allplex™Sart CoV-2 Assay	10	Bộ	Nguyên lý: Phát hiện virus SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR trên các mẫu bệnh phẩm đường hô hấp - Loại mẫu bệnh phẩm: Dịch phết mũi họng, Dịch rửa phế quản, dịch rửa mũi họng, dịch tỵ hầu, đờm - Phát hiện 3 gen đích: E gene, N gene, RdRP gene trong cùng một ống - Bộ kit tích hợp chứng nội IC - Thời gian chạy chu trình nhiệt trên máy real-time PCR: <80 phút - Độ nhạy: < 4200 copies/mL - Đánh giá phù hợp lâm sàng: > 93% 500 µl 2019-nCOV MOM; + 200 µl Real-time One-step Enzyme; + 500 µl 5X Real-time One-step Buffer; + 80 µl 2019-nCOV PC+ 1000 µl RP-V IC+ Rnase –free Water; Nhiệt độ bảo quản: -20°C Bộ 100test.	Seegene Inc/Hàn Quốc
6	Hóa chất cho máy Realtime PCR một bước (Super Script III	11732020 Supet Script III Platium One-step qRT-PCR	04	Hộp	Thành phần: Hỗn hợp enzyme 1 bước, đệm phản ứng 2X, Nước không chứa RNase, Magnesium Sulfate (50 mM), đai tham chiếu ROX (25 µM).	Invitrogen (Mỹ) thuộc Thermo Fisher (Mỹ)/Mỹ

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Khối lượng mời thầu	Đơn vị	Mô tả hàng hóa (1)	Nước sản xuất
	Platinum One-Step qRT-PCR Kit)	Kit			hộp 100test.	
7	Natri Clorid 0,9%	Natri Clorid 0,9%	50	Chai	Dung dịch Natri Clorid 4,5g, nước cất pha. Chai 500ml.	Nam Khoa/Việt Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1870/QĐ-UBND	*Bắc Kạn, ngày 24 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm và phương tiện phòng hộ cá nhân phục vụ phòng, chống bệnh Covid-19

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của HĐND tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh Bắc Kạn sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc cấp bổ sung kinh phí cho Sở Y tế để thực hiện mua sắm vật tư, hoá chất, sinh phẩm và trang thiết bị y tế phục vụ phòng, chống dịch bệnh Covid -19 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1538/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc cấp bổ sung kinh phí cho Sở Y tế để thực hiện mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm, phương tiện phòng hộ cá nhân phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2021;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 3208/TTr-SYT ngày 01/9/2021 và Sở Tài chính tại Tờ trình số 185/TTr-STC ngày 17/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm và phương tiện phòng hộ cá nhân phục vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn, nội dung cụ thể như sau:

- Danh mục vật tư, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm, phương tiện phòng hộ cá nhân: *(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).*

- Giá dự toán: 1.133.642.772 đồng *(Một tỷ, một trăm ba mươi ba triệu, sáu trăm bốn mươi hai nghìn, bảy trăm bảy mươi hai đồng).*

- Nguồn kinh phí: Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh điều hành năm 2021 *(Tại Quyết định số 1538/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh)* và sự nghiệp y tế tỉnh điều hành năm 2021 *(Tại Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 của UBND tỉnh);*

- Phương thức mua sắm: Mua sắm thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện mua sắm vật tư, hóa chất và sinh phẩm: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Giao Sở Y tế chịu trách nhiệm về xác định nhu cầu mua sắm phù hợp với nhiệm vụ và thực tế công tác cũng như quy mô mua sắm bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; Chỉ đạo, giám sát Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thực hiện mua sắm theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Kho bạc nhà nước Bắc Kạn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (thực hiện);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (Ô. Nguyên);
- Lưu: VT, Việt, Tuyết.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Phạm Duy Hưng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày 09 tháng 12 năm 2021

HỢP ĐỒNG

Hợp đồng số 09.12.2021/HĐKT/TA-BK

Gói thầu: Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm và phương tiện phòng hộ cá nhân phục vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Thuộc dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm và phương tiện phòng hộ cá nhân phục vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

- Căn cứ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Quốc Hội;

- Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11năm 2013 của Quốc Hội;

- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được bên mời thầu và nhà thầu ký ngày 03 tháng 12 năm 2021;

- Căn cứ Quyết định số 442/QĐ- KSBT ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm và phương tiện phòng hộ cá nhân phục vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

1. Bên mời thầu (Sau đây gọi là bên A): Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn

Địa chỉ : Số 96, tổ 10, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Điện thoại : 02093877686

Tài khoản : 9527.2.1125941

Tại : Kho bạc nhà nước tỉnh Bắc Kạn

Mã số thuế : 4700119671-019

Đại diện là : Ông Nguyễn Tiến Tôn

Chức vụ : Giám đốc

2. Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Thành An

Địa chỉ :Số 98 Đường Yên Phụ, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, Hà Nội.

Điện thoại :024.3927.5777

Tài khoản :19133893337017

Tại Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) - Chi nhánh Hà Thành, Hà Nội.

Mã số thuế : 0106622681

Đại diện là : Bà Nguyễn Thị Ngọc

Chức vụ : Giám đốc

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ theo danh mục được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);

2. Thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng; Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;

4. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;

5. Điều kiện chung của hợp đồng;

6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định trong điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa và dịch vụ liên quan như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: : 1.132.491.600 đồng *(Số tiền bằng chữ: Một tỷ, một trăm ba mươi hai triệu, bốn trăm chín mươi mốt nghìn, sáu trăm đồng)* đã bao gồm thuế, phí vận chuyển.

2. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

b) Thời hạn thanh toán

Trong vòng không quá 60 ngày kể từ ngày Bên mua nhận đủ hàng hóa và chứng từ hợp lệ của Bên bán.

Điều kiện thanh toán: Bên bán cung cấp đầy đủ chứng từ hợp lệ (Biên bản nghiệm thu, bàn giao, hóa đơn GTGT, …) theo đúng quy định của Bộ Tài chính.

c) Số lần thanh toán: Thanh toán nhiều lần trong quá trình thực hiện hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng.

Điều 6. Loại hợp đồng: Trọn gói

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: 20 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1.Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

a. Thay đổi phương thức vận chuyển;

b. Thay đổi địa điểm giao hàng;

c. Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng.

2. Bên A và bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a. Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b. Bên B bị phá sản, giải thể;

c. Các hành vi khác theo quy định của pháp luật.

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 10. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm.

Điều 11. Cung cấp, kiểm tra

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa theo tiến độ, cụ thể là: Trong vòng 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

2. Yêu cầu về địa điểm giao hàng:

Tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn, tổ 10, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

3. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu. Việc thực hiện kiểm tra hàng hóa của Bên A không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Bên B.

Điều 12. Bảo hành

Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới 100%, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn và sẽ không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa.

Điều 13. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải thì trong thời gian 10 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa ra Toà án kinh tế tỉnh Bắc Kạn để giải quyết, hai bên phải thực hiện theo phán quyết của Toà án kinh tế tỉnh Bắc Kạn.

Điều 14. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng. Hai bên cam kết thực hiện hợp đồng đúng những điều đã quy định trong hợp đồng này. Những vấn đề khác có liên quan chưa đề cập đến trong hợp đồng này, hai bên có trách nhiệm thực hiện đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

3. Hợp đồng này được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Bên mời thầu giữ 02 bản; Nhà thầu giữ 02 bản./.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU **GIÁM ĐỐC**	**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BÊN MỜI THẦU** **GIÁM ĐỐC**
M.S.D.N: 0106622681 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ THÀNH AN Q. BA ĐÌNH - P. HÀ NỘI	SỞ Y TẾ TỈNH BẮC KẠN TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
Nguyễn Thị Ngọc	**Nguyễn Tiến Tôn**